

Số: 50/2023/QĐST-HNGĐ

B, ngày 11 tháng 01 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ dân sự thụ lý số 3339/2022/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 12 năm 2022 giữa:

- **Nguyên đơn:** Bà Đỗ Thị L, sinh năm 1983

Thường trú: 472D/2, khu phố 8A, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

- **Bi đơn:** Ông Nguyễn Thanh T, sinh năm 1984

Thường trú: 472D/2, khu phố 8A, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 9, 11, 12 Luật hôn nhân và gia đình năm 2000;

Căn cứ các Điều 55, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 và Điều 131 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 03 tháng 01 năm 2023.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 03 tháng 01 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Đỗ Thị L và ông Nguyễn Thanh T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ghi nhận sự tự nguyện của các đương sự về việc thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Có 02 con chung là Nguyễn Ngọc T, sinh ngày 25/5/2005 và Nguyễn T, sinh ngày 08/7/2007. Khi ly hôn, giao cho bà L nuôi cháu T và giao cho ông T nuôi cháu T, tạm thời không ai phải cấp dưỡng.

Vì không trực tiếp nuôi con nên bà L và ông T được quyền đi lại thăm nom, chăm sóc giáo dục con không ai được cản trở. Vì quyền lợi của con khi cần thiết, các đương sự được quyền xin thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc yêu cầu mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Các đương sự khai tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Các đương sự khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí HNGĐ: Bà Đỗ Thị L tự nguyện nộp 150.000đ án phí HNGĐ, được trừ vào tiền tạm ứng án phí 300.000đ đã nộp theo biên lai số 0005272 ngày 01/12/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố B. Hoàn trả cho bà L 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân TP B;
- Ủy ban nhân dân phường T;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Thị Hoàng Phương**